TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số:**58/**2024/QĐHN&GĐ-ST	*M, ngày 02 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 34/2024/TLST-HNGĐ ngày16 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 4, xã Thạnh Tân, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Dương Văn L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú, xã Mỹ Phong, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn L có 03 con chung tên Dương Văn N sinh ngày 27/5/2007, Dương Hữu N1 sinh ngày 23/9/2011 và Dương Trọng T sinh ngày 05/12/2013. Ly hôn chị H và anh L thống nhất giao cháu Văn N, Hữu N1 và Trọng T cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Dương Văn L không cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005635 ngày 16/01/2024 Chi cục thi hành án dân sự thành phố M nên chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
-VKSND TP M;
- UBND xã Mỹ Phong, TP M;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh